

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1231/STP-XDVB

Đồng Nai, ngày 22 tháng 9 năm 2014

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết
thông qua Đề án thu phí chợ trên địa bàn tỉnh
Đồng Nai

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2572/SCT-TM ngày 04/9/2014 của Sở Công Thương về việc thẩm định dự thảo Đề án và Nghị quyết thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo được cơ quan soạn thảo gửi đến theo quy định là đầy đủ gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định.
- Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình và Đề án.
- Báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị.

II. Đánh giá chung nội dung dự thảo xây dựng

1. Về căn cứ pháp lý làm cơ sở xây dựng: cơ quan soạn thảo liệt kê đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương (còn hiệu lực thi hành) điều chỉnh trực tiếp đến nội dung của dự thảo; tuy nhiên, tại căn cứ thứ hai cụ thể Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đề nghị trình bày chính xác ngày tháng năm thông qua.

2. Sự cần thiết ban hành: để phù hợp với quy định của Trung ương cũng như phù hợp với tình hình giá cả, điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, việc Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phê duyệt Đề án thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

III. Thẩm định nội dung dự thảo xây dựng

Sở Tư pháp cơ bản thống nhất với nội dung và hình thức dự thảo xây dựng. Tuy nhiên, để hoàn chỉnh dự thảo, đề nghị lưu ý một số nội dung sau:

1. Đối với dự thảo Nghị quyết

- a) Tại trích yếu nội dung, đề nghị thay cụm từ “phê duyệt” bằng cụm từ “Thông qua”.
- b) Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị trình bày đúng thứ tự căn cứ từ Luật, Nghị định đến Thông tư.

Đồng thời, chỉnh sửa đoạn “Theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày... tại kỳ họp” như sau: “ Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày ...; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, ý kiến thảo luận của các đại biểu tại tổ và tại kỳ họp”.

c) Căn cứ khoản 1 Điều 5 Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 quy định “Việc quyết định thu phí, lệ phí; phạm vi, đối tượng điều chỉnh của từng phí, lệ phí (bao gồm cả đối tượng không thu, đối tượng được miễn, giảm phí, lệ phí) nêu tại Thông tư này do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Đối với cơ quan, đơn vị được phép thu phí, lệ phí, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phù hợp nhưng phải bảo đảm theo đúng quy định tại Điều 6 Pháp lệnh phí và lệ phí và Điều 4 của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí”

Và điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 quy định “Đối với phí, nếu là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định tỷ lệ phần trăm trích lại cho đơn vị thu phí (đối với trường hợp đơn vị thu phí được ủy quyền thu phí ngoài chức năng nhiệm vụ thường xuyên hoặc chưa được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho hoạt động thu phí) để trang trải chi phí cho việc thu phí”

Vì vậy, để phù hợp quy định của pháp luật đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa bổ cục Điều 1 như sau:

“Điều 1. Nhất trí thông qua Đề án thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi và đối tượng thu phí

(Đề nghị trình bày tổng hợp khoản 1 và khoản 2 đồng thời chỉnh sửa như sau:

Mức thu phí chợ áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng điểm kinh doanh, mặt bằng, diện tích bán hàng, dịch vụ tại chợ, các tổ chức, các nhân có phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai)

2. Nội dung thu phí chợ

(Căn cứ tiết a.1 điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 quy định “Phí chợ là khoản thu về sử dụng diện tích bán hàng đối với những người buôn bán trong chợ nhằm bù đắp chi phí đầu tư, quản lý chợ của ban quản lý, tổ quản lý hoặc doanh nghiệp quản lý chợ”. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu lại đối với quy định các khoản thu khác ngoài khoản thu nhằm bù đắp chi phí đầu tư, quản lý chợ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, để phù hợp với quy định của Trung ương.

Đối với quy định về nội dung thu khác, cơ quan soạn thảo cần xem lại để tránh việc đặt ra nhiều loại dịch vụ để thu lợi, nên giải trình rõ dịch vụ gồm những dịch vụ nào)

3. Mức thu phí chợ

a) Đồng tiền thu phí: Việt Nam đồng (VNĐ)

b) Mức thu phí

Đánh giá về mức thu phí chợ: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 02/2014/TT-BTC cơ quan soạn thảo nên trình bày mức thu phí chợ cụ thể đối với từng

loại hình thuộc nhà nước đầu tư hoặc các hình thức đầu tư khác và căn cứ vào diện tích sử dụng bán hàng của những người bán hàng trong chợ. Riêng đối với trình tự, thủ tục để xây dựng hay thực hiện mức thu cụ thể thế nào nên quy định tại Đề án thì phù hợp hơn, để Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở trong công tác quản lý, điều hành khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Bên cạnh đó, đề nghị cần nhắc mức thu phí chợ đối với đối tượng là thương nhân đầu tư, quản lý kinh doanh khai thác chợ vì trước đây theo quy định tại Thông tư số 97/2006/TT-BTC “Đối với chợ được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn không từ ngân sách nhà nước hoặc các nguồn viện trợ không hoàn lại, có thể áp dụng mức thu cao hơn, nhưng tối đa không quá hai lần mức thu quy định tại điểm này”, nhưng hiện tại dự thảo quy định mức thu không quá 04 lần như vậy là quá cao, hơn nữa qua tham khảo một số tỉnh thì mức thu phí chợ đối với đối tượng trên cũng áp dụng không quá 02 lần.

- Đối với mức thu hoa chi quy định tại tiết a điểm 6.2 đề nghị xem lại nội dung này vì lý do sau:

Thứ nhất: Nội dung trình bày tại dự thảo quá dài, thiếu sự liên kết, khó cho việc theo dõi, đánh giá từng quy định.

Thứ hai: Theo như khái niệm về thu phí chợ được hiểu mức thu phí chợ được cấu thành trên 03 mức thu như trình bày tại khoản 4 Điều 1 (có cả mức thu hoa chi) việc Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu phí chợ đã bao gồm mức thu hoa chi nên có cần thiết quy định mức thu hoa chi tại dự thảo để Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục thông qua không, hơn nữa về phạm vi dự thảo cũng xác định rõ Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu phí chợ áp dụng tại các chợ trên địa bàn. Nội dung này đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu và có giải trình.

- Quy định việc thu tiền các tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện vận tải cơ giới vận chuyển hàng hóa ra, vào chợ đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình về mức thu mà dự thảo đề xuất.

Đề nghị cơ quan soạn thảo lựa chọn 01 trong 02 hình thức: trình bày theo dạng phụ lục kèm theo hoặc quy định trực tiếp tại Nghị quyết. Đồng thời thống nhất quy định mức thu theo trọng tải của xe trên 02 tấn hay dưới 05 tấn.

- Về nội dung thu khác quy định tại điểm 6.3 khoản 6 Điều 1 dự thảo: đề nghị không quy định tại dự thảo vì chưa có cơ sở pháp lý quy định các mức thu cho việc sử dụng nhà vệ sinh công cộng, thu tiền trông giữ hàng hóa ban đêm do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, còn đối với mức thu phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô sẽ được thông qua bằng 01 Nghị quyết riêng, nên việc quy định tại dự thảo là không phù hợp. Đối với nội dung này, cơ quan soạn thảo nên trình bày tại Đề án và được xem là 01 trong những nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, vì thực tế Nghị quyết được xây dựng theo hình thức thông qua Đề án, Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh còn các nội dung khác sẽ thống nhất trên cơ sở giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các nội dung được xây dựng tại Đề án.

4. Mức trích phí

Đề nghị cơ quan soạn thảo chọn 01 trong 02 cách là trình bày trực tiếp tại dự thảo hay phụ lục kèm theo đối với mức trích của từng loại hình chợ, riêng nội dung xây dựng tại điểm 7.4 đến điểm 7.7 (do lỗi trình bày thứ tự) đề nghị không nêu tại Nghị quyết vì theo nhận định của Sở Tư pháp là thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh (thích hợp nêu tại Đề án), hơn nữa nội dung thể hiện còn mang tính chung chung”.

d) Đề nghị bỏ khoản 3, khoản 5 và khoản 8 Điều 1 dự thảo, vì nội dung này thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua căn cứ theo quy định tại Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014.

e) Đề nghị nội dung trình bày phù hợp hơn, đề nghị tổng hợp các Điều 2 và Điều 4 chung thành Điều 2, đồng thời chỉnh sửa Điều 3 như sau:

“Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của từng huyện trên địa bàn tỉnh; tính chất, đặc điểm của từng hình thức chợ và đề án thu phí chợ được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quyết định mức thu phí chợ cho phù hợp. Mức thu chi tiết cho từng hình thức chợ cụ thể, không vượt quá mức thu phí tối đa của từng loại chợ tương ứng đã quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi của quy định pháp luật về phí chợ hoặc chỉ số giá tiêu dùng (CPI) biến động trên 15% (theo niên giám thống kê) thì Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh mức thu phí cho phù hợp.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.... (trình bày các nội dung còn lại tại Điều 2 dự thảo).

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa VIII kỳ họp thứ ...thông qua ngày....tháng .../.”

2. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Đề nghị tổng hợp các văn bản tại phần thứ nhất của Tờ trình trước khoản 1 với khoản 1 chung thành 01 khoản với tiêu đề “Cơ sở pháp lý” và trình bày theo thứ tự căn cứ từ Luật, Nghị định đến Thông tư.

b) Về sự cần thiết ban hành phí chợ: đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại vì nội dung xây dựng, theo đánh giá của Sở Tư pháp là chưa đủ thuyết phục và chưa nêu được sự cần thiết trong việc xây dựng mức thu phí chợ. Trước đây, địa phương thực hiện thu phí chợ theo Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC, cơ quan soạn thảo cần nêu được kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND (trình bày ngắn gọn), đến nay trên cơ sở thực hiện Thông tư số 02/2014/TT-BTC, kế thừa và phát huy kết quả thực hiện Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND, để có biện pháp khắc phục các khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện mức thu phí chợ tại Nghị quyết cũ,

nhấn mạnh sự cần thiết phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án thu phí chợ để thay thế Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND.

c) Về bố cục dự thảo: đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung dự thảo theo trình tự như sau:

“I. Cơ sở pháp lý

II. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết (đánh giá kết quả thực hiện việc thu phí chợ theo Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND, rút ra khó khăn, vướng mắc và nêu bật sự cần thiết xây dựng Nghị quyết này)

III. Nội dung

Đề nghị trình bày thống nhất với các nội dung tại Nghị quyết, bên cạnh đó giải trình rõ một số nội dung giúp Đại biểu tại kỳ họp xem xét, quyết định.

IV. Tổ chức thực hiện”.

3. Đối với dự thảo Đề án

a) Về sự cần thiết xây dựng Đề án: đề nghị tham khảo ý kiến đối với Tờ trình, đồng thời việc xây dựng Đề án là thay thế Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND, nên việc cơ quan soạn thảo trình bày nội dung tại khoản 1 mục III (trang 4) xác định cơ sở pháp lý tại Quyết định số 21/2007/QĐ-UBND là chưa phù hợp, đề nghị thay bằng việc đánh giá cơ sở pháp lý đối với Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND.

b) Nội dung bổ sung, điều chỉnh thu phí chợ (mục IV – trang 6), đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ, vì dự thảo Nghị quyết xây dựng theo hướng thay thế Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND nên việc trình bày các nội dung điều chỉnh, bổ sung là chưa phù hợp, hơn nữa các nội dung này đã được trình bày tại mục V của dự thảo, như vậy việc trình bày trên là không cần thiết.

c) Tại mục VI – Tổ chức thực hiện

Đề nghị tổng hợp khoản 6 và khoản 7, vì nội dung thể hiện tương tự nhau.

d) Đối với các nội dung tương tự như trình bày tại Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo tham khảo và chỉnh sửa thống nhất với Nghị quyết.

4. Đối với các bảng phụ lục kèm theo

- Tại các biểu mẫu tổng hợp tình hình thu, chi phí chợ từ năm 2007 đến năm 2013, đề nghị bỏ cụm từ in nghiêng “kèm theo Đề án số /QĐ-UBND ngày /9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai”.

- Tại phụ lục I về giải thích từ ngữ, thuật ngữ kèm theo, để phù hợp hơn đề nghị trình bày kèm theo Tờ trình.

*** Kết luận thẩm định**

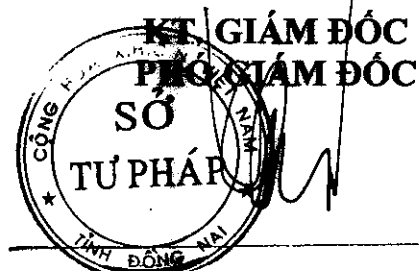
Sở Tư pháp nhất trí việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, Sở Tư pháp đề nghị Sở Công Thương có giải trình rõ đối với các nội dung được Sở Tư pháp đề cập tại văn bản thẩm định như: mức thu đối với chợ do nhân dân đóng góp hay do thương nhân

đầu tư quản lý, kinh doanh, khai thác; cơ sở pháp lý đối với việc quy định mức thu tiền phương tiện vận tải cơ giới vận chuyển hàng hóa và thu tiền trông giữ hàng hóa ban đêm.

Trên đây là ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp kính gửi Sở Công Thương nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDVB.
(Phúc-TĐ)



Huỳnh Minh Thiện